

Số: TVHN-206 /DBQG

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2023

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

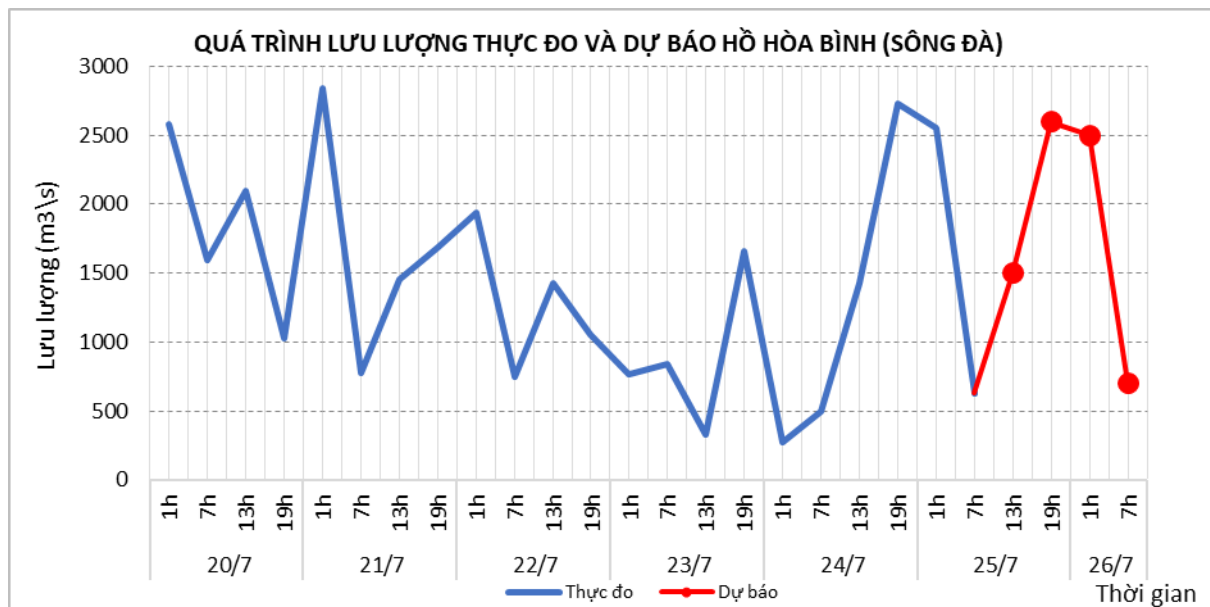
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



2. Khu vực Việt Bắc:

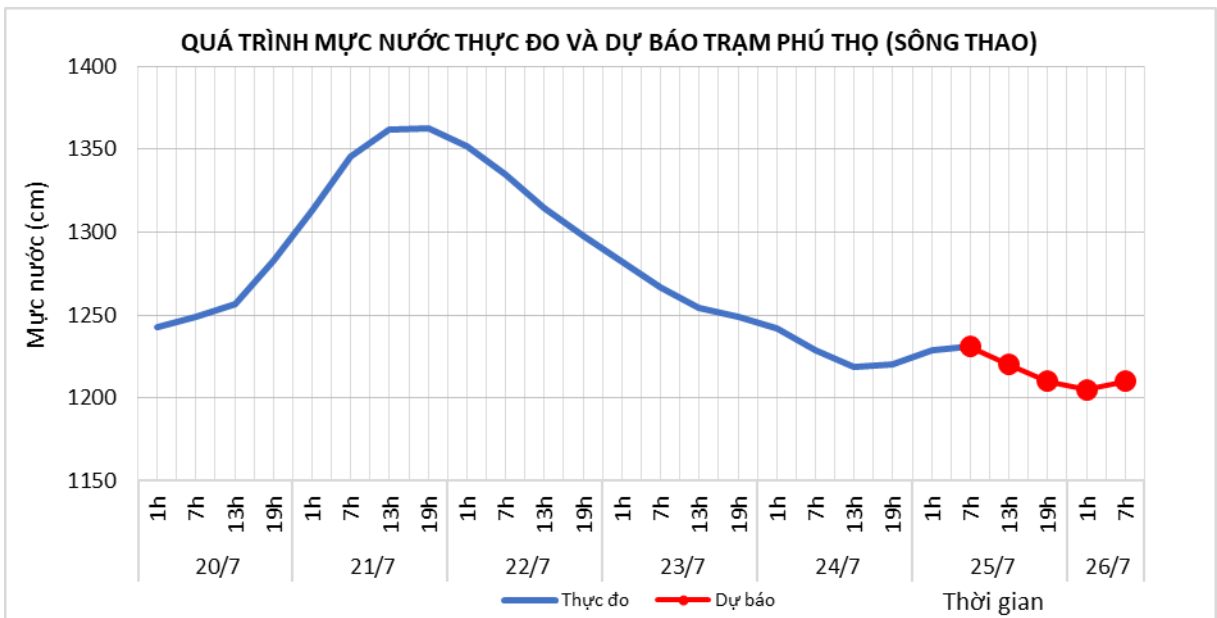
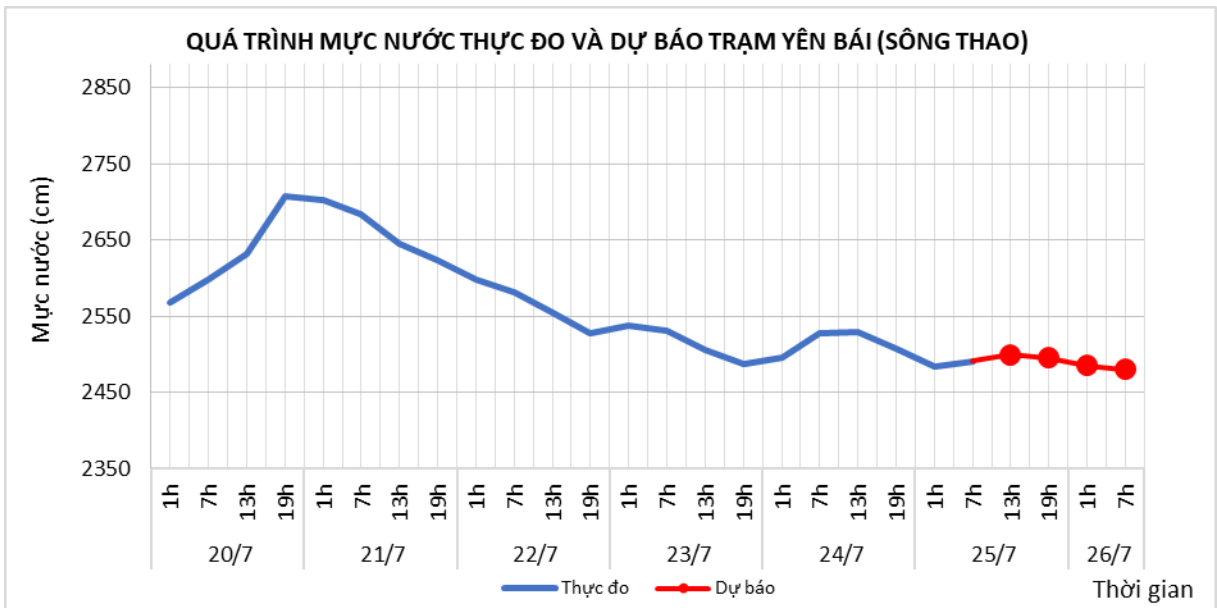
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



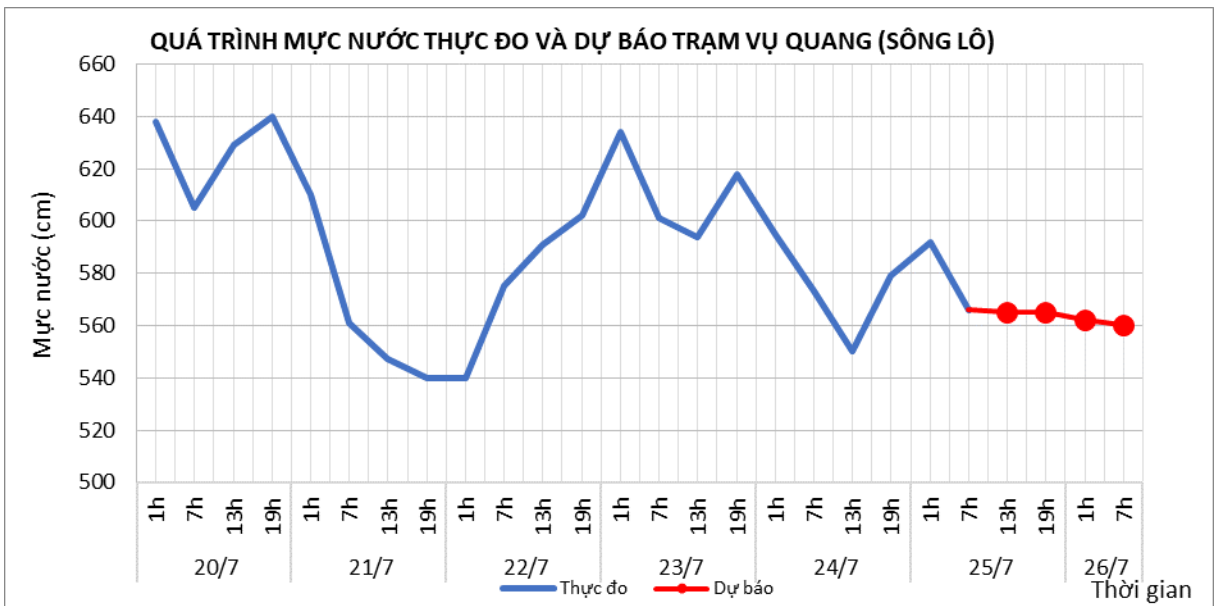
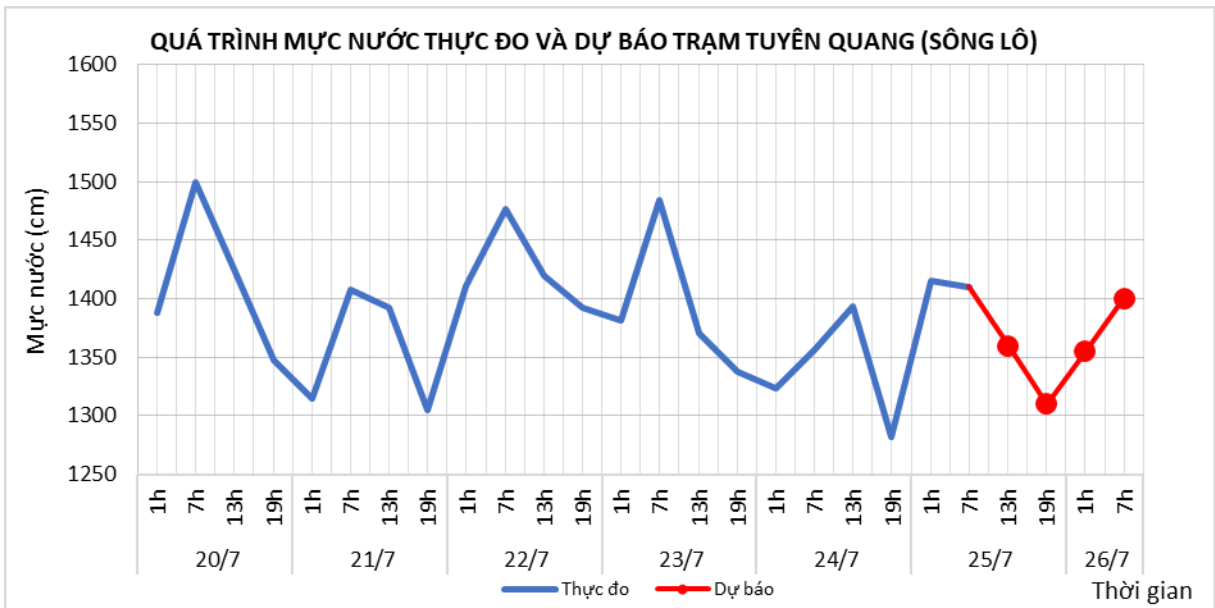
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục biến đổi chậm.



3. Khu vực Đông Bắc

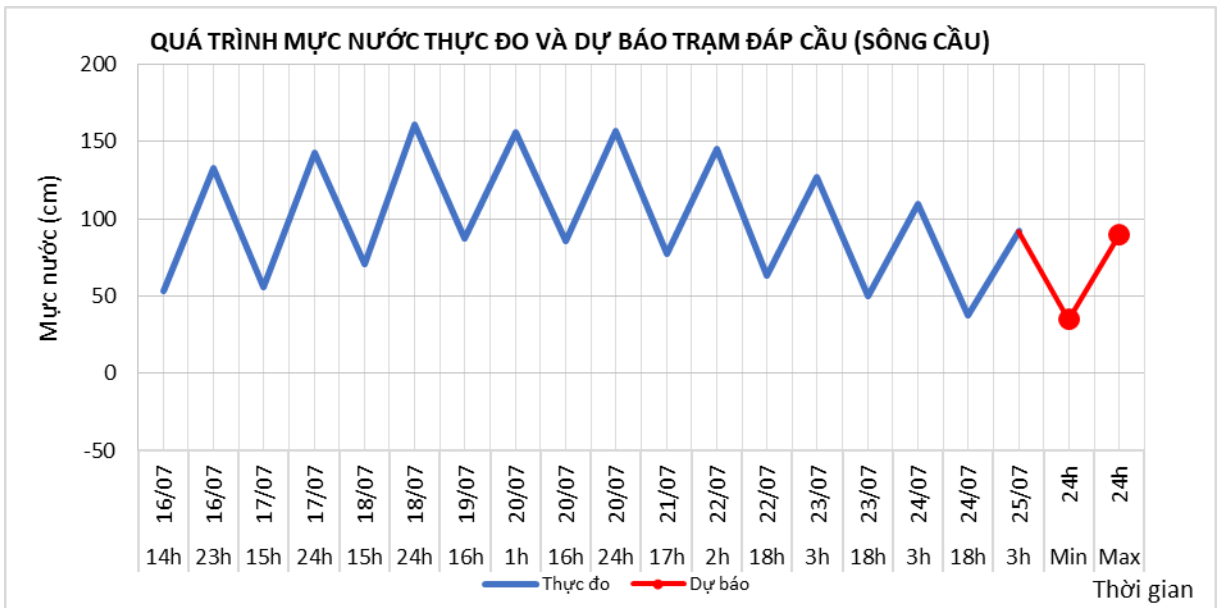
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại Đập Cầu tiếp tục biến đổi chậm.



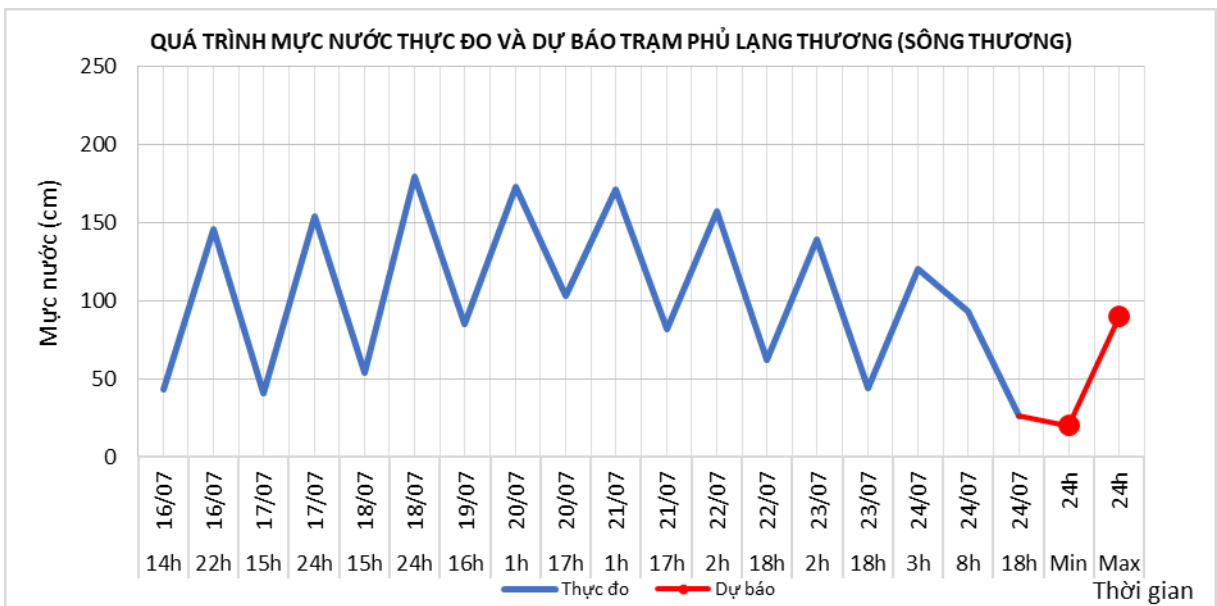
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm.



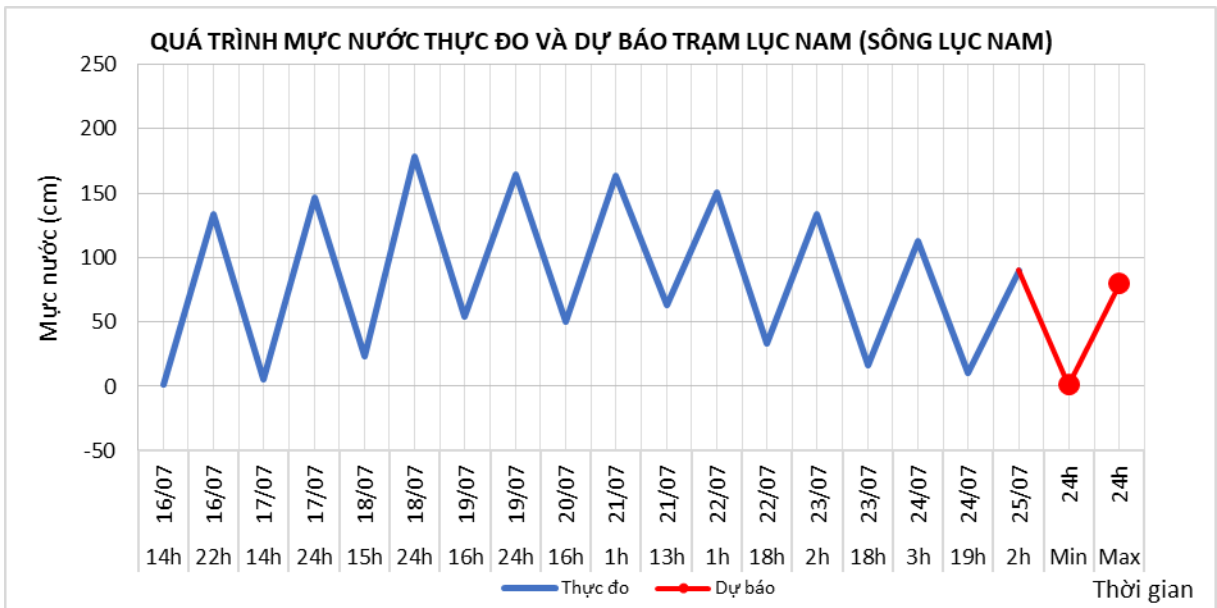
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

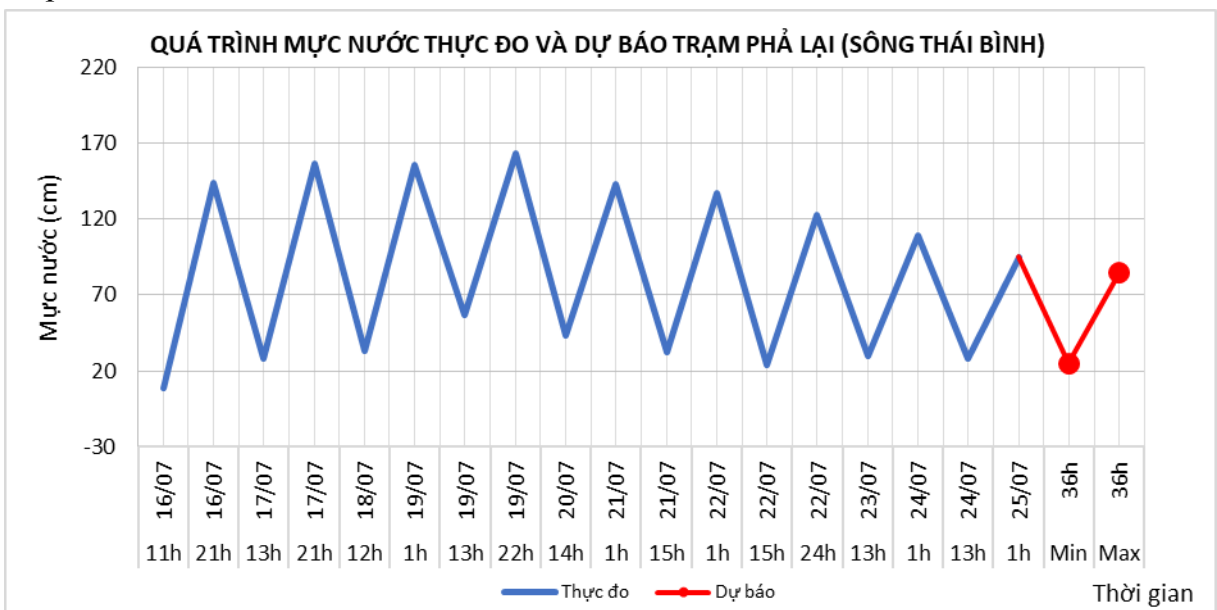
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 0,85m và thấp nhất ở mức 0,25m.



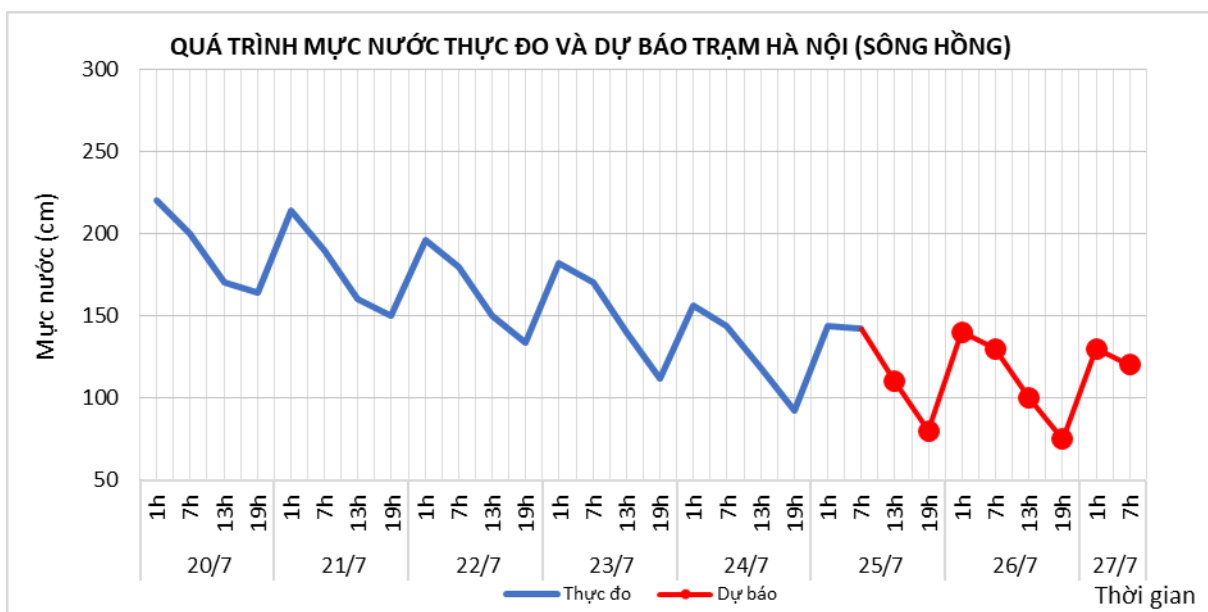
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/25/07, mức nước tại trạm Hà Nội là 1,42m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/27/07 mức nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 1,20m.



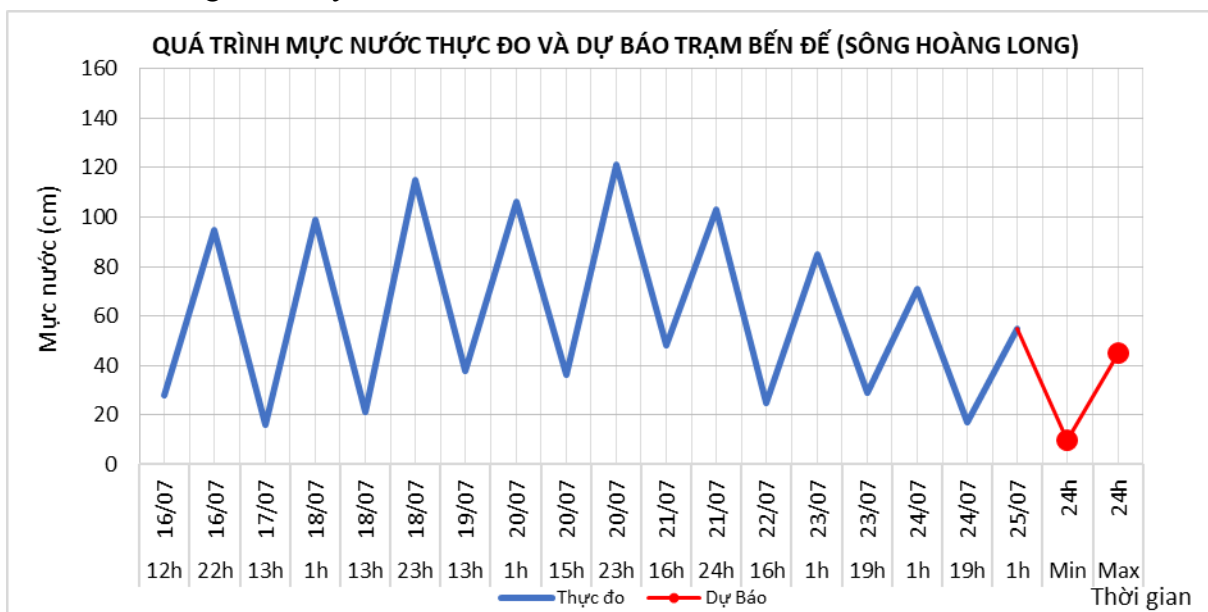
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đé tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

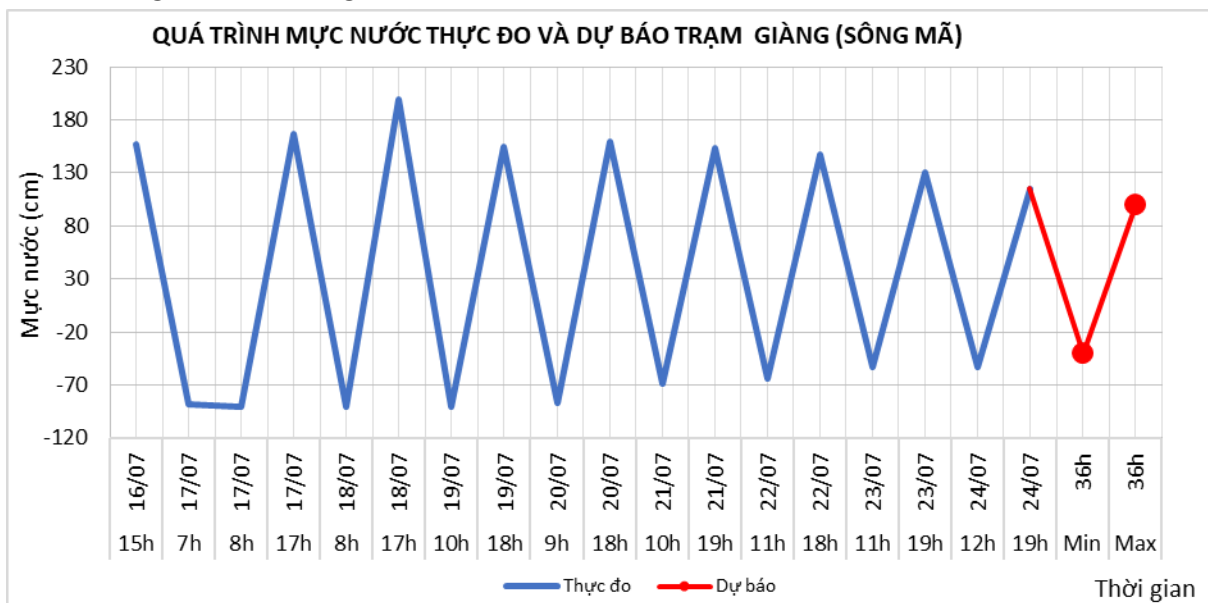
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu sông Mã xuống dần, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều.



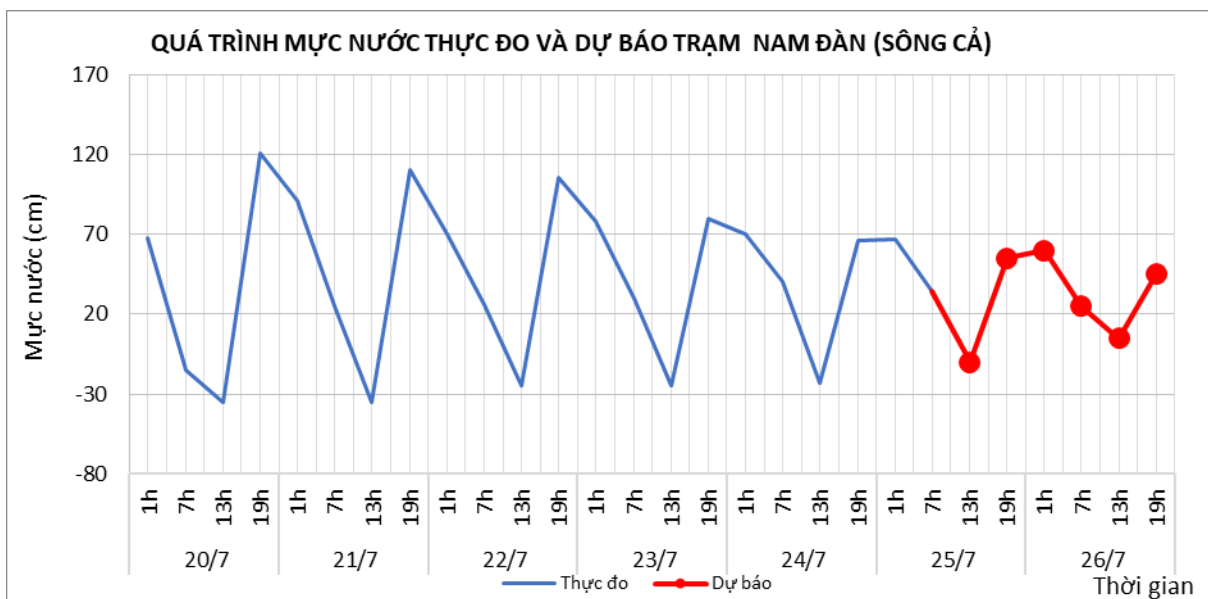
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trung, thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn biến đổi theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trung, thượng lưu sông Cả dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu tại Nam Đàn biến đổi theo triều.



5.3. Lưu vực sông La

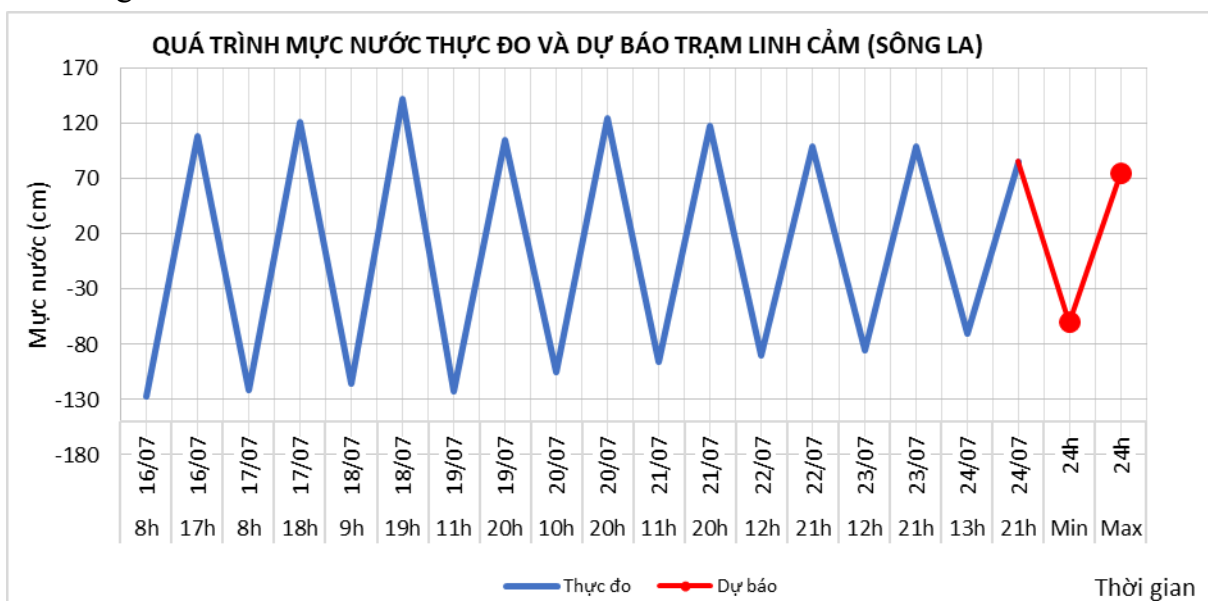
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm theo xu thế xuống; hạ lưu sông La

dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm theo xu thế xuống; hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

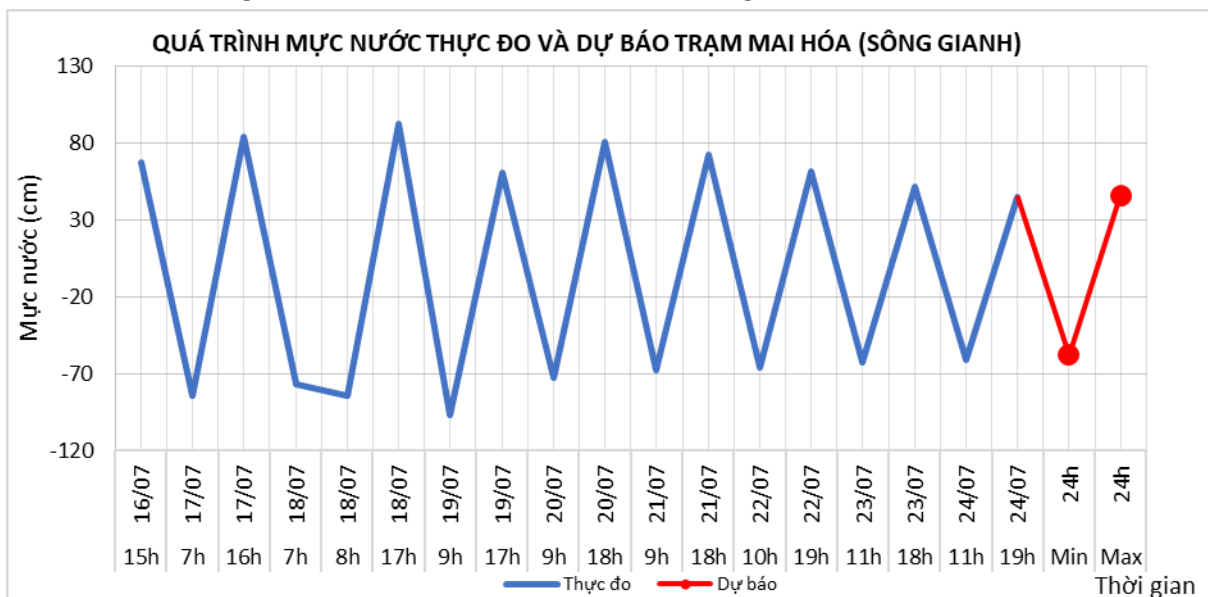
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều



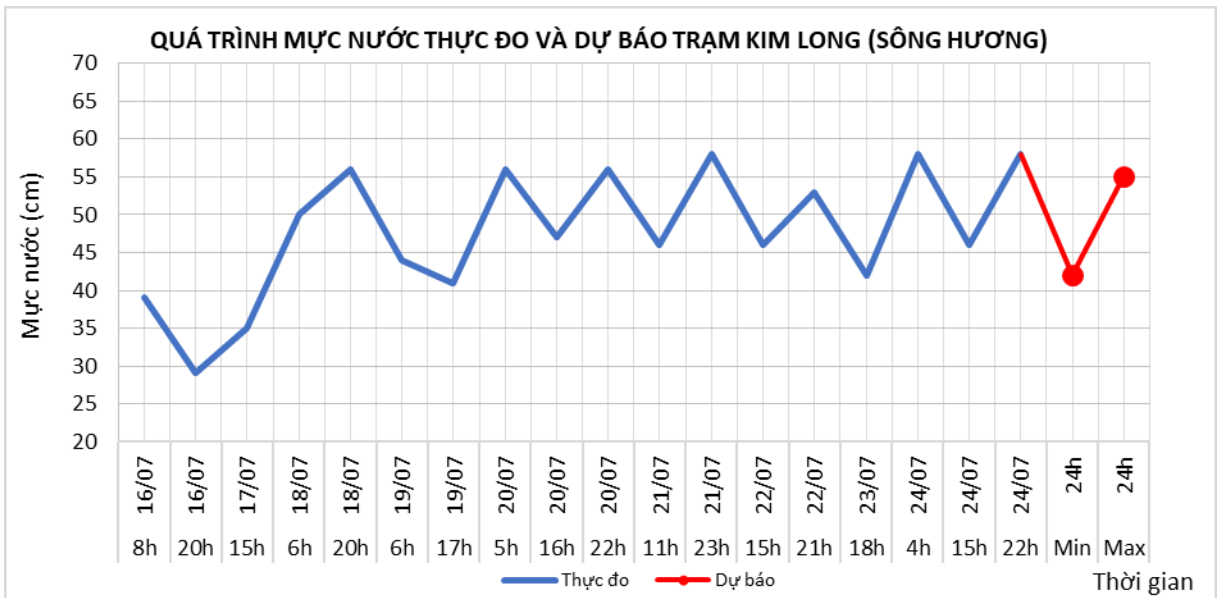
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước dao động theo điều tiết hồ chứa



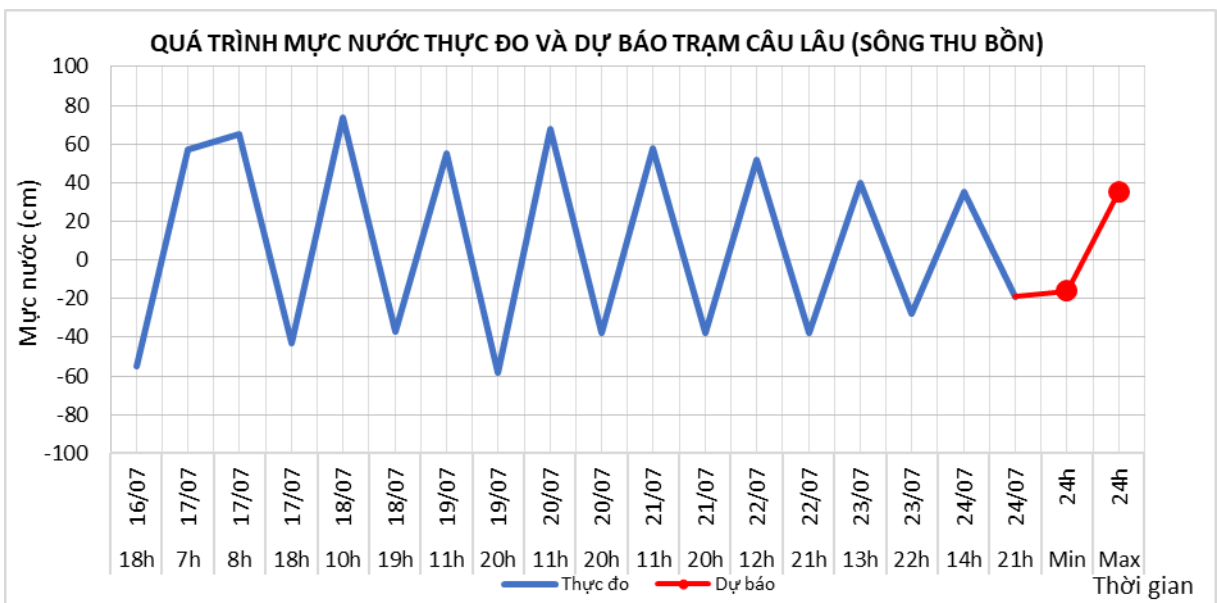
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



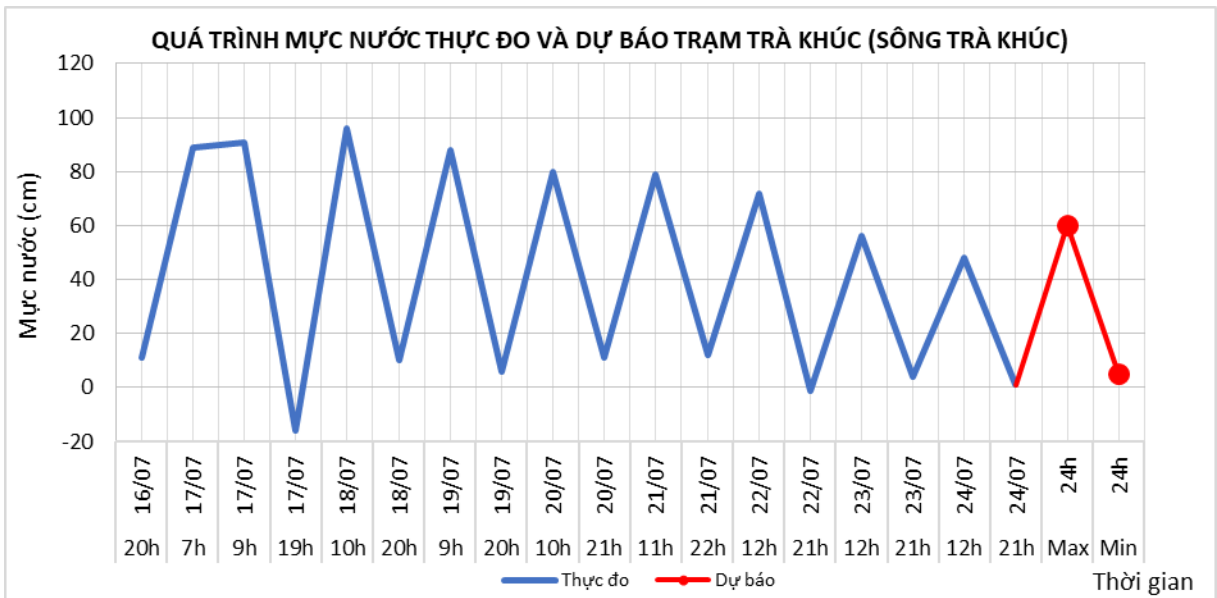
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



7. Khu vực Nam Trung Bộ

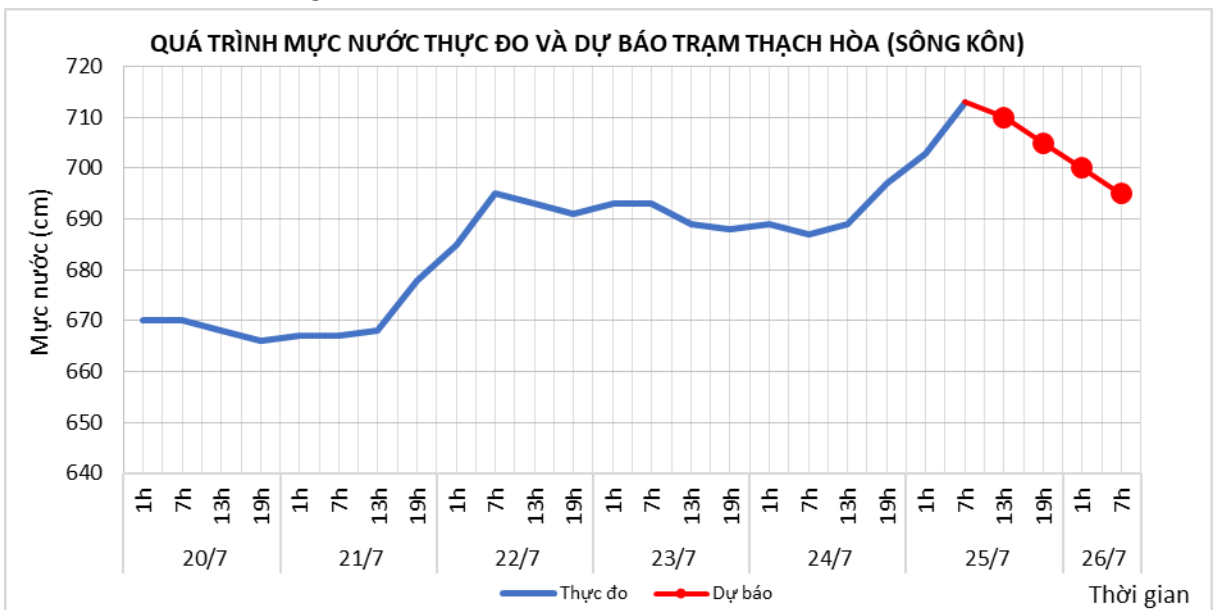
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đang lên do điều tiết của đập Thạnh Hòa, mức nước lúc 7h 25/7 7,14m trên BĐ2 0,14m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động ở mức BĐ2.



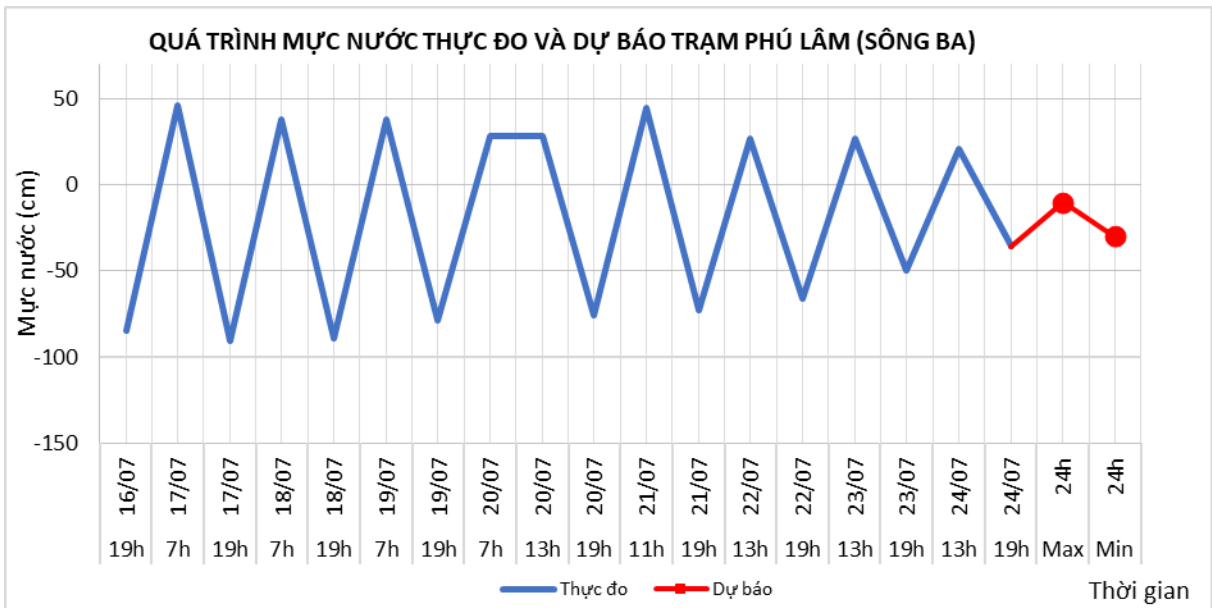
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.



8. Khu vực Tây Nguyên

8.1. Lưu vực sông Sê San

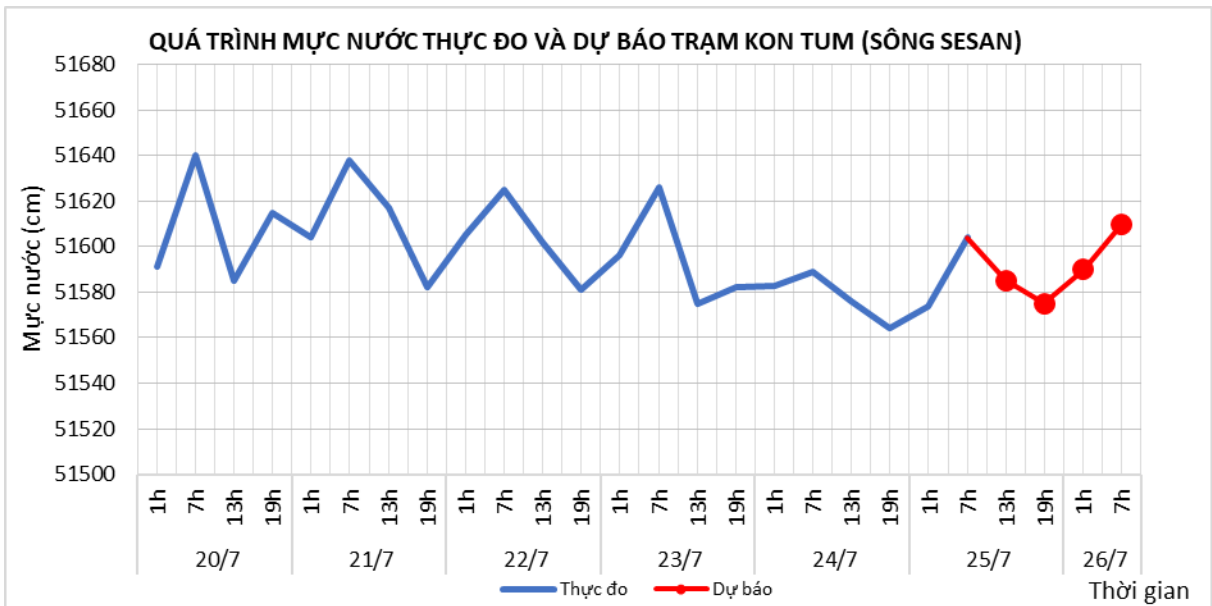
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Đắc Tô Kan xuất hiện 01 đợt lũ, đỉnh lũ tại trạm Đắc Tô 577,23m (21h/24/7), trên BĐ1 0,23m.

Mức nước các sông khác có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông dao động.



8.2. Lưu vực sông Srêpôk

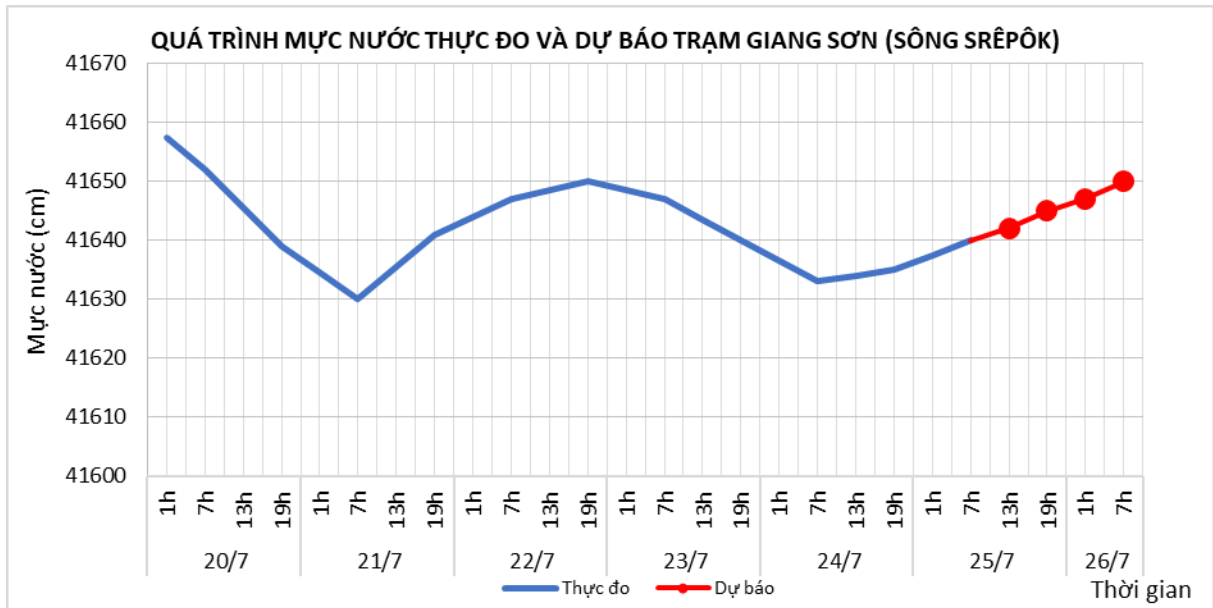
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của

hồ chứa thủy điện.



8.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông có dao động.

9. Khu vực Nam Bộ

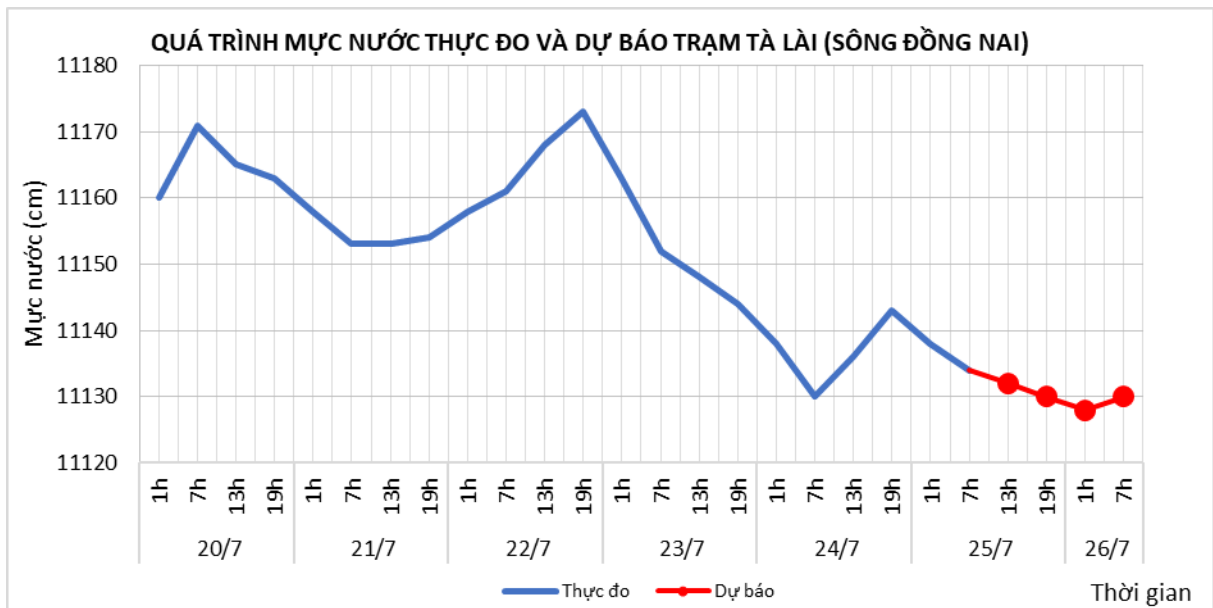
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



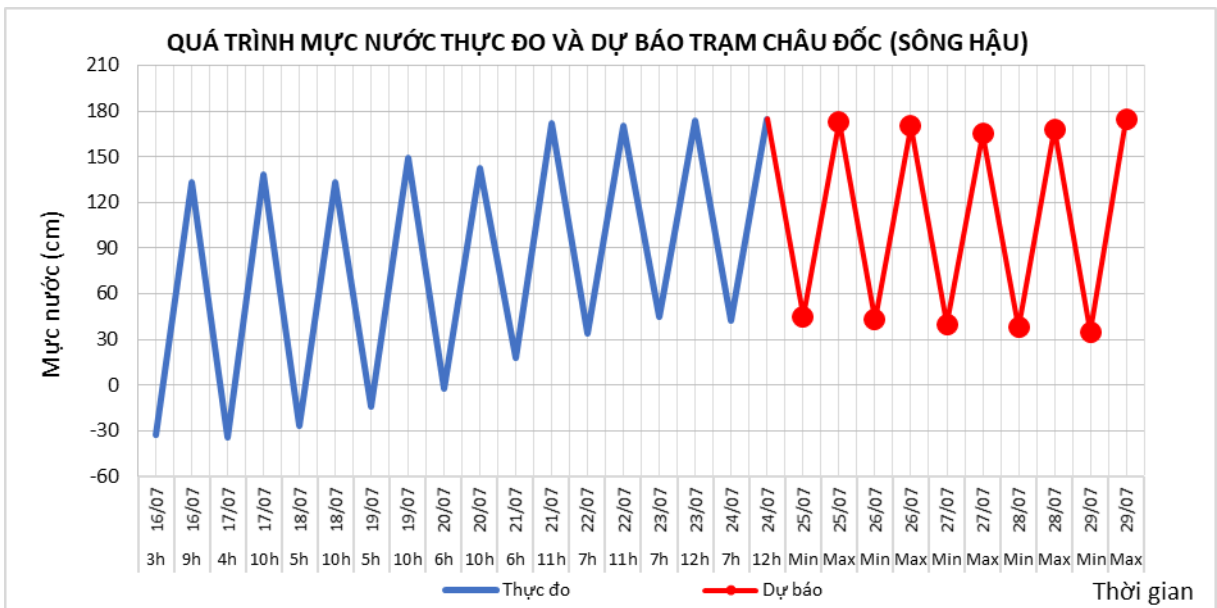
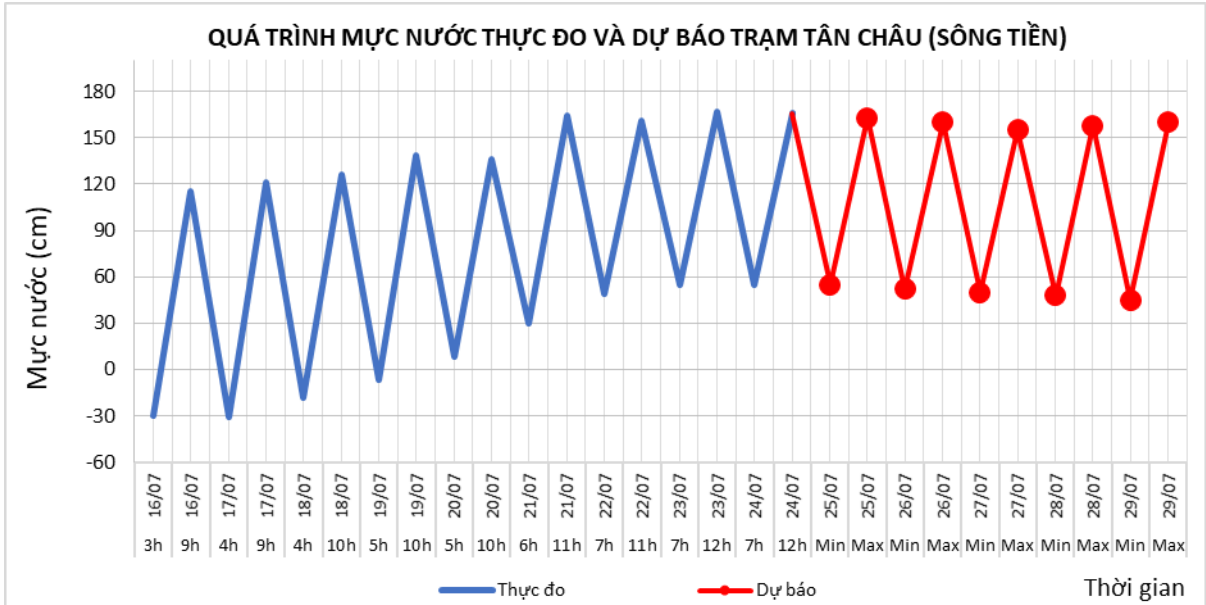
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 24/7 trên sông Tiền tại Tân Châu 1,66m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 1,75m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi chậm theo triều. Đến ngày 29/7 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 1,60m tại Châu Đốc ở mức 1,75m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-24/07	19h-24/07	1h-25/07	7h-25/07	13h-25/07		19h-25/07		1h-26/07		7h-26/07		13h-26/07		19h-26/07		1h-27/07		7h-27/07	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	1427	2726	2553	627	1500	↑	2600	↑	2500	↓	700	↓								
Thao	Yên Bái	2530	2508	2484	2491	2500	↑	2495	↓	2485	↓	2480	↓								
Thao	Phú Thọ	1219	1220	1229	1231	1220	↓	1210	↓	1205	↓	1210	↑								
Lô	Tuyên Quang	1393	1282	1415	1410	1360	↓	1310	↓	1355	↑	1400	↑								
Lô	Vũ Quang	550	579	592	566	565	↓	565	⇒	562	↓	560	↓								
Hồng	Hà Nội	118	92	144	142	110	↓	80	↓	140	↑	130	↓	100	↓	75	↓	130	↑	120	↓
Cả	Nam Đàn	-23	66	67	34	-10	↓	55	↑	60	↑	25	↓	5	↓	45	↑				
Kôn	Thanh Hòa	689	697	703	713	710	↓	705	↓	700	↓	695	↓								
Đăkbla	Kon Tum	51576	51564	51574	51604	51585	↓	51575	↓	51590	↑	51610	↑								
Krông Ana	Giang Sơn	41633	41635	41637	41640	41642	↑	41645	↑	41647	↑	41650	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11136	11143	11138	11134	11132	↓	11130	↓	11128	↓	11130	↑								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	92	↓	38	↓	90	↓	35	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	93	↓	26	↑	90	↓	20	↓
Lục Nam	Lục Nam	90	↓	10	↑	80	↓	1	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	109	↓	28	↓	85	↓	25	↓
Hoàng Long	Bến Đẽ	55	↓	17	↓	45	↓	10	↓
Mã	Giàng (**)	130	↓	-53	⇒	100	↓	-40	↑
La	Linh Cảm	86	↓	-70	↑	75	↓	-60	↑
Gianh	Mai Hóa	45	↓	-61	↑	46	↑	-58	↑
Hương	Kim Long	58	⇒	46	↑	55	↓	42	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	35	↓	-19	↑	35	⇒	-16	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	48	↓	1	↓	60	↑	5	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	21	↓	-36	↑	-10	↓	-30	↑

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày										Mức nước thấp ngày									
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo							
		24/07	25/07	26/07	27/07	28/07	29/07	24/07	25/07	26/07	27/07	28/07	29/07								
Sông Tiền	Tân Châu	166 ↓	163 ↓	160 ↓	155 ↓	158 ↑	160 ↑	55 ↓	55 →	52 ↓	50 ↓	48 ↓	45 ↓								
Sông Hậu	Châu Đốc	175 ↑	173 ↓	170 ↓	165 ↓	168 ↑	175 ↑	42 ↑	45 ↑	43 ↓	40 ↓	38 ↓	35 ↓								

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 26/07

Tin phát lúc: 10h30'

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin



Bùi Đình Lập